

Vn-index  
1020,4 +0,16% ↑ 157 89 ↓ 142



Hnx-index  
115,29 +0,25% ↑ 79 218 ↓ 109



XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

Thiếu vắng lực đẩy thị trường có phiên giao dịch giằng co “lình xình” quanh mốc tham chiếu. Nhóm ngân hàng dù tăng điểm nhẹ cũng giúp nâng đỡ thị trường chung trong cả phiên như: ACB, BID, TCB, SHB...Nhóm thủy sản và dệt may vẫn giao dịch khá tích cực nhờ kết quả kinh doanh tăng trưởng mạnh như: VHC, ANV, IDI, STK, TCM...Trong khi đó nhóm cổ phiếu dầu khí chịu áp lực chốt lời ngắn hạn và điều chỉnh như: PVD, PLX, BSR, OIL...Các cổ phiếu bất động sản, xây dựng, chứng khoán giao dịch có sự phân hóa mạnh nhưng vẫn xuất hiện nhiều cổ phiếu tăng điểm như CEO, DIG, FCN, SCR, VCG, PHC, CTS, SSI, VCI...Ở chiều khác dòng tiền vẫn mất hút tại nhóm cổ phiếu đầu cơ penny như tại: FLC, HAG, HAL... Khỏi ngoại có phiên bán ròng nhẹ 43 tỷ đồng trên Hsx cùng giá trị giao dịch sụt giảm so với phiên trước cho thấy đây chỉ là hoạt động “tạm nghỉ” trong xu hướng mua ròng chưa thay đổi của khối này khi sự hấp dẫn của thị trường chứng khoán Việt Nam đang vượt trội so với khu vực.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

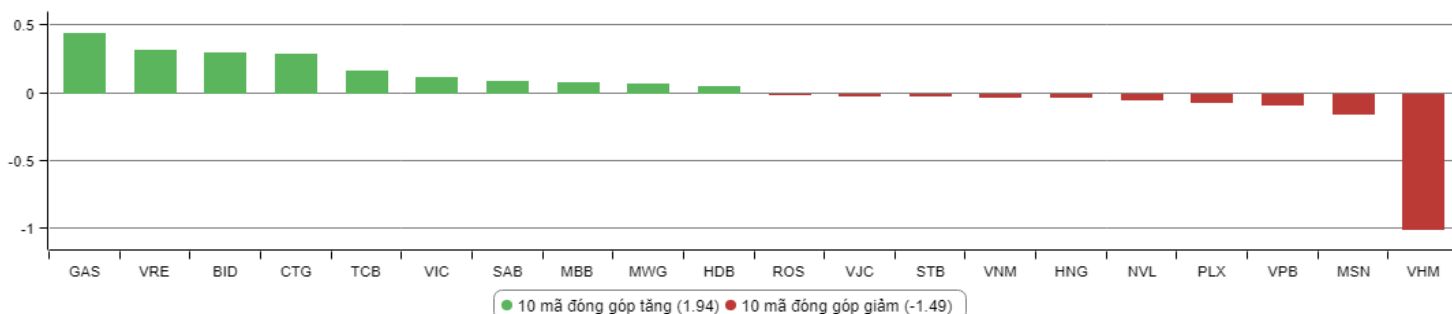
Trên đồ thị kỹ thuật ngày chỉ số Vn-index có cây nến Doji nằm ngang với cây nến trước cho thấy sự giằng co theo kiểu “chững lại tạm thời” xu hướng tăng thay vì đảo chiều quay đầu giảm. Đường giá vẫn duy trì khá tốt trên các đường EMA 5 và MA 20 cộng với đường MACD nằm trên đường tín hiệu hàm ý kênh tăng giá vẫn là chủ đạo. Chỉ báo dòng tiền MFI và sức mạnh tương đối RSI tăng lại về ngưỡng quá bán cho thấy chỉ số có thể quay lại trạng thái tăng hưng phấn. VFS vẫn bảo lưu quan điểm chỉ số sẽ còn tăng tiếp để hướng tới ngưỡng kháng cự cao hơn mà trước mắt về mặt kỹ thuật là tại mốc 1.040 và những nhịp điều chỉnh sẽ không quá mạnh hoặc chỉ diễn ra trong phiên.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Thị trường chứng khoán Việt Nam hiện tại đang chứng tỏ là kênh đầu tư hấp dẫn so với các kênh đầu tư khác cũng như tương quan với các nước trong khu vực. Điều này sẽ tạo ra điểm trung thu hút dòng tiền qua đó lý giải cho đà tăng còn tiếp diễn. Vì vậy những nhịp điều chỉnh là cơ hội cho nhà đầu tư gia tăng tỷ trọng tại những cổ phiếu tiềm năng. Tuy nhiên hoạt động mua đuổi tại cổ phiếu tăng nóng cũng không được khuyến khích do tính rủi ro cao. Nhà đầu tư được khuyến nghị tập trung chú ý tại nhóm cổ phiếu vốn hóa trung bình trong các nhóm ngành có kết quả kinh doanh tích cực như: dầu khí, dệt may, thủy sản, ngân hàng, chứng khoán...

Tập trung sự chú ý đến nhóm: cổ phiếu vốn hóa lớn, dệt may, thủy sản, ngân hàng, dầu khí, bất động sản, chứng khoán... Hạn chế giao dịch và đứng ngoài đối với nhóm cổ phiếu pha loãng liên tục, nhóm cổ phiếu vốn hóa nhỏ mới niêm yết, nhóm cổ phiếu đầu cơ penny, nhóm cổ phiếu ngành đường, vận tải, điện, cao su tự nhiên, ô tô,... giai đoạn hiện tại.

### TOP CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG VN-INDEX



### KHUYẾN NGHỊ TRONG NGÀY

Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua dự kiến	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ dự kiến	Lý do
-------------	--------------	-----------------	----------	--------------	--------------------	-------

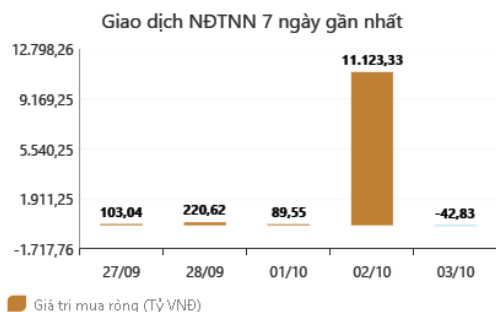
### DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG KHUYẾN NGHỊ

Stt	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ dự kiến	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
32	HAG	5,97	5.1	27/06/2018	10	4,5	-	-	-	Chưa chốt, điều chỉnh giá mục tiêu lên cao hơn
36	LPB	10,5	9,9	25/07/2018	13	8	-	-	-	Chưa chốt
37	OIL	17,1	14,2	30/07/2018	18	12	-	-	-	Chưa chốt, điều chỉnh giá mục tiêu cao hơn
38	VPB	26,1	25	21/08/2018	28	23	-	-	-	Chưa chốt
39	BSR	20	16,8	23/08/2018	20	14,5	-	-	-	Chưa chốt
40	STK	18	18	03/10/2018	23	16	-	-	-	Chưa chốt

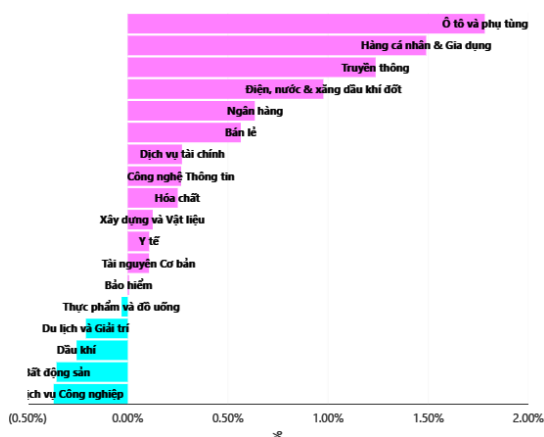
**DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ**

Stt	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	NTL	-	8,65	07/11/2017	11	8.5	9,53	15/03/2018	+12%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 10%
2	VJC	-	116,2	09/11/2017	138	105	213,4	26/01/2018	+84%	Đã chốt ngắn hạn
3	SHB	-	7,8	14/11/2017	10	7.3	9.5	05/12/2017	+22%	Đã chốt
4	DRC	-	22,2	15/11/2017	27	20	29,4	16/01/2018	+32%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 5%
5	PVS	-	16,4	17/11/2017	20	15.7	19.5	05/12/2017	+19%	Đã chốt
6	HNF	-	32	20/11/2017	45	27	47	24/11/2017	+47%	Đã chốt
7	DHG	-	100,5	21/11/2017	120	90	110	16/01/2018	9%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 15%
8	VGC	-	25,7	27/11/2017	30	22	24	28/05/2018	-7%	Đã chốt
9	VCW	-	40	30/11/2017	50	35	38	15/03/2018	-5%	Đã chốt
10	VOC	-	20.5	07/12/2017	25	18	18	16/01/2018	-12%	Đã chốt
11	TMT	-	9.7	08/12/2017	11	8.6	9	11/01/2018	-7%	Đã chốt
12	REE	-	36,4	12/12/2017	50	33	33,3	25/05/2018	-8%	Đã chốt
13	VPB	-	38,5	18/12/2017	50	35	52,5	01/02/2018	+36%	Đã chốt
14	VCG	-	22,2	18/12/2017	28	20.7	25	01/02/2018	+13%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 8%
15	PVE	-	8.6	27/12/2017	11	7	7,2	02/05/2018	-16%	Đã chốt
16	PC1	-	38,7	04/01/2018	46	37	37	05/02/2018	-4%	Đã chốt
17	SHS	-	21,7	09/01/2018	30	19	22,6	17/04/2018	+4%	Đã chốt
18	TVN	-	10	10/01/2018	14	8	10,9	01/06/2018	+9%	Đã chốt
19	VGG	-	62	25/01/2018	75	55	57	15/03/2018	-8%	Đã chốt
20	PVS	-	21	12/02/2018	25	17,5	23,3	15/03/2018	+11%	Đã chốt
21	VRE	-	47,75	13/02/2018	60	42	43	25/05/2018	-10%	Đã chốt
22	HBC	-	39	05/03/2018	45	35	47	15/03/2018	+21%	Đã chốt
23	LHG	-	23	15/03/2018	32,5	21,5	21,5	28/05/2018	-7%	Đã chốt
24	GMD	-	30,5	19/03/2018	36	27	27	26/04/2018	-11%	Chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
25	BSR	-	26,2	26/03/2017	33	22	22	19/04/2018	-16%	Chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
26	VHC	-	71,5	05/04/2018	80	64	64	26/04/2018	-10%	Chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
27	LPB	-	15,8	23/04/2018	18	13	13	21/05/2018	-17%	Chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
28	PLX	-	64,5	14/05/2018	75	56	58	28/05/2018	-10%	Đã chốt
29	HSG	-	10,7	01/06/2018	13	9,5	13,6	11/06/2018	+27%	Đã chốt
30	GAS	-	100	06/06/2018	115	90	97	14/06/2018	-3%	Đã chốt vì thị trường chung bất lợi
31	NVL	-	52,5	07/06/2018	60	46	50,2	21/06/2018	-4%	Đã chốt vì thị trường chung xấu
33	VGC	-	20	29/06/2018	26	18	18	09/07/2018	-10%	Đã chốt
34	PVS	-	15,6	16/07/2018	18	14	20	09/08/2018	+28%	Đã chốt
35	VGT	-	8,6	19/07/2018	11,5	8	11	13/09/2018	+28%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 4%

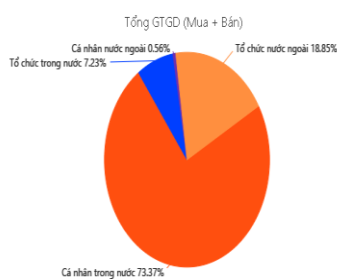
GD NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX



TĂNG, GIẢM NGÀNH TRONG NGÀY



TỶ TRỌNG NHÀ ĐẦU TƯ GIAO DỊCH



**Xuất khẩu cá tra vượt dự đoán trong tháng 8** Nhờ mức tăng trưởng khả quan về giá trị xuất khẩu sang một số thị trường lớn như Trung Quốc – Hong Kong, Mỹ, Liên minh châu Âu (EU), Đông Nam Á,... tổng xuất khẩu sản phẩm này trong tháng 8 đã vượt dự đoán. Tính đến hết tháng 8, xuất khẩu cá tra đạt 1,41 tỷ USD, tăng 21,7% so với cùng kỳ năm trước và vượt dự đoán, Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu thủy sản Việt Nam (VASEP) cho biết. Trong đó, xuất khẩu sang các thị trường truyền thống như Trung Quốc, Mỹ, EU và Đông Nam Á, đều tăng trưởng dương. Cơ hội từ Mỹ nhiều hơn Trung Quốc Trong hai năm trở lại đây, giá trị xuất khẩu cá tra sang thị trường Trung Quốc tăng trưởng đột biến khi nhiều doanh nghiệp xuất khẩu cá tra đổ xô sang thị trường này. Kết quả là, Trung Quốc đang là thị trường xuất khẩu lớn nhất của cá tra Việt Nam. Số liệu từ VASEP cho biết, 8 tháng đầu năm nay, giá trị xuất khẩu cá tra sang thị trường Trung Quốc - Hong Kong đạt 332,5 triệu USD, tăng 34,4% so với cùng kỳ năm trước và chiếm 23,5% tổng xuất khẩu mặt hàng này. Tuy nhiên, kể từ tháng 6, tốc độ xuất khẩu sang thị trường này có chiều hướng giảm dần. Trong khi đó, giá trị xuất khẩu sang thị trường Mỹ 8 tháng đầu năm nay đạt 321,2 triệu USD, tăng 34,2% so với cùng kỳ năm trước, và là thị trường xuất khẩu lớn thứ 2 của cá tra Việt Nam. Cuộc chiến tranh thương mại Mỹ - Trung khiến nhiều doanh nghiệp cá tra nhìn thấy cơ hội đẩy mạnh xuất khẩu sang Mỹ. Theo dự báo của VASEP, Mỹ sẽ lại vượt Trung Quốc trở lại vị trí dẫn đầu trong quý IV về nhập khẩu cá tra Việt Nam.

**Xuất khẩu dệt may đạt gần 20 tỷ USD trong 8 tháng đầu năm 2018** Ngành dệt may Việt Nam phát triển mạnh từ 2002 đến nay với mức tăng trưởng trung bình mỗi năm đến 20%. Sau cuộc khủng hoảng kinh tế 2008, xuất khẩu dệt may chững lại 1 năm nhưng sau đó hồi phục và duy trì tăng trưởng trung bình 15% đến nay. Dệt may là một trong những ngành xuất siêu kỷ lục của VN khi năm 2017 đạt thặng dư đến 15,5 tỷ USD. 8 tháng đầu năm 2018 kim ngạch xuất khẩu dệt may đã đạt 19,4 tỷ USD, tăng 15% so với cùng kỳ năm trước, cao hơn tốc độ tăng 10,4% của cùng kỳ 2017. 4 thị trường lớn Mỹ, Nhật Bản, Hàn Quốc và Trung Quốc chiếm đến 75% giá trị hàng xuất khẩu Việt Nam. Các thị trường lớn như Nhật Bản, Hàn Quốc đều có sự tăng trưởng hơn 20% so với cùng kỳ bên cạnh thị trường mới Trung Quốc cũng gia tăng đến gần 50%.

Chiến tranh thương mại Mỹ Trung đang gián tiếp thúc đẩy xuất khẩu của 2 nhóm hàng chủ lực của Việt Nam là dệt may và thủy sản tăng trưởng mạnh do sự dịch chuyển đơn hàng. Và điều này được dự báo còn kéo dài do chưa thấy dấu hiệu hạ nhiệt căng thẳng giữa 2 cường quốc thế giới.

**THÔNG KÊ TRONG NGÀY**

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Cao nhất	Thấp nhất	Đóng cửa	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VND)
10/03/2018	VN30F1810	0,25%	984,50	987,30	982,60	986,50	57.468	5.661,61
10/03/2018	VN30F1811	0,16%	984,10	987,00	982,50	985,20	154	15,17
10/03/2018	VN30F1812	0,07%	985,00	986,00	982,40	985,10	29	2,86
10/03/2018	VN30F1903	0,40%	985,30	990,00	983,90	985,90	19	1,87

**TOP 5 TĂNG GIÁ HSX**
**TOP 5 GIẢM GIÁ HSX**

Mã	Giá	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
HVG	7.800	7,00%	1.883.040	14.605	BRC	9.180	-6,71%	50	0
APC	37.500	6,99%	85.000	3.128	MDG	11.600	-6,83%	1.100	13
HID	3.530	6,97%	189.850	670	CIG	4.190	-6,89%	4.880	21
UDC	4.150	6,96%	98.520	405	BBC	74.000	-6,92%	400	30
AGF	7.380	6,96%	57.500	422	HTL	19.450	-6,94%	650	13

**TOP 5 TĂNG GIÁ HNX**
**TOP 5 GIẢM GIÁ HNX**

Mã	Giá	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
PVV	900	12,50%	349.500	282	CAN	26.100	-9,69%	100	3
VIE	11.000	10,00%	100	1	SAF	63.000	-9,87%	18.100	1.140
SRA	27.000	9,76%	24.210	647	SGH	41.600	-9,96%	100	4
PSE	9.000	9,76%	200	2	VGP	18.900	-10,00%	300	6
PCG	21.500	9,69%	100	2	BED	30.600	-10,00%	100	3

**TOP MUA RÒNG HSX**
**TOP BÁN RÒNG HSX**

Mã chứng khoán	Giá	+/- %	GT Mua rỗng (Tr. VND)	Mã chứng khoán	Giá	+/- %	GT Bán rỗng (Tr.VND)
STB	13,850	-0.36	34,664.56	MSN	93,200	-0.85	30,981.25
BMP	68,500	3.95	19,296.78	PVD	21,000	0.00	24,870.36
HPG	41,300	0.00	15,689.33	DXG	28,100	0.00	23,749.96
KDC	27,500	-3.17	11,505.57	VJC	144,800	-0.14	18,207.32
KBC	13,000	0.00	10,773.45	VHM	102,000	-1.92	16,739.54

## HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

### © CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

#### Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 2, 117 – 119 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

#### Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10, Tòa nhà Sentinel Place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222 – Ext: 117** Fax: **(84-4) 39338222**

**Tuyên bố miễn trách nhiệm:** Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.